

KẾ HOẠCH
Rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023

Thực hiện Luật Người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, Kế hoạch số 7704/KH-UBND ngày 29/12/2020 về trợ giúp người khuyết tật tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch số 785/KH-UBND ngày 16/02/2023 Công tác về người khuyết tật tỉnh Quảng Nam năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh năm 2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm thống kê đầy đủ số lượng người khuyết tật trên địa bàn tỉnh; thu thập thông tin chính xác về người khuyết tật để hình thành cơ sở dữ liệu chính xác về người khuyết tật phục vụ thực hiện chính sách, pháp luật về người khuyết tật; làm cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng người khuyết tật trên địa bàn tỉnh phục vụ nghiên cứu, xây dựng các chương trình, đề án, dự án, chính sách đối với người khuyết tật; thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách cho người khuyết tật.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện đúng quy trình, bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác thông tin của người khuyết tật, đáp ứng yêu cầu kết nối với dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ chuyển đổi số theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06).

b) Công tác rà soát phải được tiến hành từ thôn, khối phố/tổ dân tổ (sau đây viết tắt là thôn), do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện; đảm bảo tính chính xác, không bỏ sót đối tượng và đúng tiến độ thời gian quy định.

c) Kết quả rà soát người khuyết tật được Ủy ban nhân dân các cấp phê duyệt, được sử dụng cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, cập nhật thường xuyên hàng năm, can thiệp trợ giúp và thực hiện các chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ VÀ THỜI GIAN RÀ SOÁT

1. Phạm vi rà soát: Thực hiện rà soát trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Đối tượng rà soát: Toàn bộ người khuyết tật đang sinh sống tại cộng đồng theo Luật cư trú và người khuyết tật đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

3. Tiêu chí về người khuyết tật thực hiện rà soát: Căn cứ Luật Người khuyết tật, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, cụ thể:

a) Người khuyết tật: Là người bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng tật khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn.

b) Các dạng khuyết tật: Khuyết tật vận động; khuyết tật nghe, nói; khuyết tật nhìn; khuyết tật thần kinh, tâm thần; khuyết tật trí tuệ; khuyết tật khác.

c) Mức độ khuyết tật

- Người khuyết tật đặc biệt nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất hoàn toàn chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được các hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc hoàn toàn.

- Người khuyết tật nặng là những người do khuyết tật dẫn đến mất một phần hoặc suy giảm chức năng, không tự kiểm soát hoặc không tự thực hiện được một số hoạt động đi lại, mặc quần áo, vệ sinh cá nhân và những việc khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt cá nhân hàng ngày mà cần có người theo dõi, trợ giúp, chăm sóc.

- Người khuyết tật nhẹ là người khuyết tật không thuộc 02 trường hợp quy định trên.

4. Thời gian thực hiện rà soát: Từ ngày 01/9 đến ngày 15/11/2023.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ QUY TRÌNH RÀ SOÁT

1. Phương pháp rà soát

Sử dụng phương pháp phỏng vấn kết hợp với quan sát trực tiếp người khuyết tật sinh sống tại hộ gia đình, người khuyết tật đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh kết hợp khai thác thông tin trên hồ sơ chi trả trợ cấp tại cộng đồng và hồ sơ quản lý tại các cơ sở trợ giúp xã hội để thu thập đầy đủ các thông tin liên quan đến người khuyết tật.

2. Quy trình rà soát

a) Công tác chuẩn bị rà soát

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát người khuyết tật trên các phương tiện truyền thông.

- Xây dựng tài liệu rà soát; thiết kế Phiếu rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật, biểu mẫu tổng hợp; xây dựng Phần mềm rà soát, quản lý người khuyết tật.

- Hội nghị triển khai Kế hoạch; tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ cấp huyện, cấp xã, cán bộ thôn và Rà soát viên.

- Bố trí lực lượng rà soát (Rà soát viên) để thực hiện rà soát người khuyết tật, đảm bảo phù hợp với số lượng đối tượng và từng địa bàn.

b) Tổ chức rà soát

- **Bước 1:** Lập danh sách người khuyết tật thuộc diện rà soát (danh sách lập theo từng thôn).

- + Đối với người khuyết tật đang sinh sống tại cộng đồng: UBND cấp xã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho công chức Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Trưởng thôn lập danh sách người khuyết tật trên địa bàn làm cơ sở tổ chức thực hiện rà soát.

- + Đối với người khuyết tật đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội: Cơ sở trợ giúp xã hội lập danh sách toàn bộ người khuyết tật đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Cơ sở theo địa chỉ cơ sở đóng trụ sở.

- **Bước 2:** Tổ chức thực hiện rà soát theo danh sách

Trên cơ sở danh sách người khuyết tật sinh sống trên địa bàn xã, danh sách người khuyết tật đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội:

- + UBND cấp xã phân bổ Phiếu rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật cho Trưởng thôn để phân bổ cho Rà soát viên của thôn tiến hành rà soát, thu thập thông tin về người khuyết tật theo danh sách, địa bàn được phân công.

- + Cơ sở trợ giúp xã hội giao nhiệm vụ cho viên chức của đơn vị làm Rà soát viên tiến hành thực hiện Phiếu rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật.

- **Bước 3:** Cập nhật thông tin về người khuyết tật lên Phần mềm rà soát, quản lý người khuyết tật và tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát về cấp huyện

- + UBND cấp xã:

Kết thúc rà soát, Rà soát viên nộp Phiếu rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật đã được rà soát cho Trưởng thôn để tổng hợp, kiểm tra và nộp về UBND cấp xã (công chức Lao động - Thương binh và Xã hội nhận). Trường hợp Phiếu rà soát không đảm bảo thì yêu cầu Rà soát viên thực hiện rà soát lại đảm bảo đúng quy định.

Trên cơ sở Phiếu rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật của các thôn trên địa bàn nộp về UBND cấp xã, UBND cấp xã chỉ đạo, giao nhiệm vụ

cho cán bộ cấp xã cập nhật thông tin về người khuyết tật lên Phần mềm rà soát, quản lý người khuyết tật đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện tập huấn hướng dẫn, chuyển giao cho địa phương khai thác sử dụng.

+ Cơ sở trợ giúp xã hội chỉ đạo Rà soát viên của đơn vị nộp Phiếu rà soát về UBND xã, phường nơi đóng trụ sở (công chức Lao động - Thương binh và Xã hội nhận) hoặc trực tiếp cập nhật thông tin Phiếu rà soát lên Phần mềm rà soát, quản lý người khuyết tật.

- **Bước 4:** Tổng hợp, nghiệm thu và báo cáo kết quả rà soát

+ Căn cứ các biểu mẫu tổng hợp trên phần mềm, UBND cấp xã in kết quả rà soát theo từng loại biểu mẫu tổng hợp và kiểm tra, ký xác nhận vào các biểu mẫu tổng hợp theo quy định; báo cáo kết quả rà soát về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (nộp kèm theo các bảng tổng hợp và toàn bộ Phiếu rà soát).

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tiếp nhận Phiếu rà soát của cấp xã; thẩm định, nghiệm thu kết quả rà soát (gồm: Phiếu rà soát, đối chiếu số liệu của các biểu tổng hợp trên phần mềm và các biểu tổng hợp cấp xã đã ký, đóng dấu); tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát toàn huyện, thị xã, thành phố với UBND cấp huyện cho ý kiến thống nhất.

Căn cứ ý kiến thống nhất của UBND cấp huyện, tham mưu UBND huyện, thị xã và thành phố báo cáo kết quả rà soát về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp).

+ Trên cơ sở báo cáo kết quả rà soát của UBND cấp huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả toàn tỉnh với UBND tỉnh; đồng thời thực hiện thanh toán kinh phí cho các địa phương theo đúng quy định.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị rà soát: Từ ngày 01/9 đến ngày 10/9//2023

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuẩn bị các điều kiện cho công tác rà soát, gồm: thiết kế Phiếu rà soát, biểu mẫu tổng hợp, tài liệu hướng dẫn rà soát; xây dựng Phần mềm rà soát, quản lý thông tin người khuyết tật; tổ chức hội nghị triển khai và tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát cho các địa phương.

2. Giai đoạn triển khai và tổ chức rà soát: Từ ngày 11/9 đến ngày 25/10/2023

UBND cấp huyện và cấp xã xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến; tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát; tiến hành rà soát người khuyết tật. Cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến; tập huấn nghiệp vụ rà soát: hoàn thành **trước ngày 20/9/2023**.

- Tổ chức rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật và cập nhật thông tin người khuyết tật vào Phần mềm rà soát quản lý về người khuyết tật: hoàn thành **trước ngày 25/10**.

3. Giai đoạn kết thúc rà soát: Từ ngày 26/10 đến ngày 15/11/2023

- UBND cấp xã tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện: hoàn thành: **trước ngày 30/10/2023**.

- UBND cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: **trước ngày 05/11/2023**.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: **trước ngày 15/11/2023**.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn kinh phí được UBND tỉnh giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương tại Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán Ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

2. Từ nguồn Ngân sách nhà nước bố trí triển khai thực hiện các chương trình, đề án liên quan đến người khuyết tật của các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2023 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Các nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt nội dung kế hoạch này; thiết kế Phiếu rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật, biểu mẫu tổng hợp, tài liệu hướng dẫn rà soát; xây dựng Phần mềm rà soát, quản lý thông tin người khuyết tật; tổ chức hội nghị triển khai và tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát cho các địa phương.

b) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức rà soát, công tác cập nhật thông tin dữ liệu về người khuyết tật lên Phần mềm rà soát, quản lý người khuyết tật.

c) Thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ kinh phí cho các địa phương để phục vụ thực hiện rà soát từ nguồn kinh phí đã được UBND tỉnh giao cho Sở tại Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát với UBND tỉnh trước ngày 15/11/2023.

2. Sở Tài chính: theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí rà soát thu thập thông tin người khuyết tật theo quy định.

3. Sở Y tế: Chỉ đạo Trạm y tế cấp xã hỗ trợ về chuyên môn trong lĩnh vực y tế cho Rà soát viên trong quá trình thực hiện rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ nội dung kế hoạch này, chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố xây dựng, ban hành kế hoạch của địa phương và chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật trên địa bàn; chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, hội nghị triển khai kế hoạch và tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ rà soát; hướng dẫn, hỗ trợ cấp xã trong cập nhật thông tin về người khuyết tật lên Phần mềm rà soát, quản lý người khuyết tật; tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát theo quy định; thực hiện lưu trữ hồ sơ rà soát về người khuyết tật, Phiếu thu thập thông tin về người khuyết tật.

b) Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện rà soát theo đúng nội dung, yêu cầu và tiến độ đề ra; chọn và bố trí lực lượng Rà soát viên phù hợp với địa bàn, số lượng đối tượng rà soát; thành lập các Tổ công tác thực hiện rà soát của cấp xã và phân công đứng điểm, chịu trách nhiệm theo từng địa bàn (thôn, khối phố) để theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát công tác rà soát tại địa phương; thực hiện phúc tra, nghiệm thu kết quả rà soát theo đúng hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; tổ chức lưu trữ hồ sơ rà soát về người khuyết tật theo quy định.

Trong quá trình rà soát, nếu người khuyết tật chưa được xác định mức độ khuyết tật, UBND cấp xã hướng dẫn người khuyết tật làm thủ tục theo quy định và chỉ đạo Hội đồng xác định mức độ khuyết tật của xã, phường và thị trấn thực hiện xác định mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật cho người khuyết tật theo đúng quy định.

c) Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định (ngoài nguồn kinh phí do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hỗ trợ) để hỗ trợ thêm cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan của huyện và UBND cấp xã để thực hiện tốt công tác rà soát.

d) Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát với UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo đúng quy định (**trước ngày 05/11/2023**).

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên; Hội Người khuyết tật tỉnh, Hội Người mù tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan: phối hợp, hỗ trợ ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và các địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch này; giám sát công tác rà soát tại các địa phương, kịp thời phản ánh những bất cập trong rà soát về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tiếp thu hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch rà soát thu thập thông tin về người khuyết tật trên địa bàn tỉnh năm 2023, yêu cầu Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan và các địa phương căn cứ triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục Bảo trợ xã hội (Bộ LĐ-TB&XH);
- Thường trực: TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn